

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN MÔ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HSST  
Ngày 30 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Toan  
2. Ông Nguyễn Văn Huyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST - HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Phạm Văn Nh**, sinh năm 1992, tại N B, nơi cư trú: Xóm Đông H, xã Yên Nh, huyện Yên M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Nh và bà Phạm Thị L; Vợ: Võ Thị Y Nhanh, con có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: ngày 23/2/2017 bị Công an thành phố Tam Điệp tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính phạt cảnh cáo về hành vi “ mua số lô, số đề”. Ngày 24/12/2017 bị Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “ đánh nhau” ngày 11/01/2018 Nh đã nộp tiền phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Ninh Công H**, sinh năm 1996, tại N B; nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ninh Văn Th ( đã chết) và bà Phạm Thị H; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo **Phạm Cao C**, sinh năm 1995, tại N B; nơi cư trú: Xóm 4,

Đông S, xã Yên M, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Ph ( đã chết) và bà Phạm Thị T; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo **Phạm Văn S**, sinh năm 1994, tại N B, nơi cư trú: Xóm Đông H, xã Yên Nh, huyện Yên M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Nh và bà Phạm Thị L; Vợ: Nguyễn Thị Ng, con có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo **Ninh Văn T**, sinh năm 1994, tại N B, nơi cư trú: Phố Khánh M, phường N Kh, thành phố N B, tỉnh N B nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ninh Văn Nh và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Phạm Thị M, con có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Bị cáo **Vũ Văn Tr**, sinh năm 1997, tại N B, nơi cư trú: Xóm 5, xã Yên L, huyện Kim S, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn K và bà Đỗ Thị Th; Vợ, con chưa có; Tiền án: Ngày 24/9/2019 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” Ngày 05/11/2019 Tr nộp xong án phí; ngày 07/8/2020 Tr chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Bị cáo **Vũ Mạnh Ph**, sinh năm 1990, tại NB, nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Trung Th và bà Ninh Thị Nh; Vợ: Bùi Thị Tuyết Tr; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 25/10/2010 Công an huyện Yên Mô ra quyết định XPVPHC, phạt tiền 350.000đồng về hành vi “đánh nhau” đến nay Ph chưa chấp hành; Nhân thân Ngày 26/6/2015 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô tỉnh N B xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ, phạt tiền bổ sung 3.000.000đồng về tội “ đánh bạc” ngày 26/6/2015 Ph chấp xong án phí, ngày 01/3/2016 chấp hành xong hình phạt bổ sung, ngày 11/12/2016 chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ; Ngày 12/8/2010 Công an phường Vân Giang thành phố Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính, phạt Cảnh cáo về hành vi “ đánh bạc”; Ngày 29/4/2014 Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính phạt tiền 2.500.000đồng về hành vi “ cố ý gây thương tích” Ngày 20/5/2014 chấp hành xong tiền phạt; Ngày 26/3/2015 Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính phạt tiền

1.000.000đồng về hành vi “ cố ý gây thương tích” ngày 27/4/2015 chấp hành xong tiền phạt; Ngày 20/12/2018 Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi “ đánh nhau” Ngày 22/1/2019 chấp hành xong tiền phạt. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Bị cáo **Ninh Văn Đ**, sinh năm 1991, tại Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ninh Văn T và bà Phạm Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H, con có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 14/3/2013 Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “ cố ý gây thương tích”, đến ngày 27/4/2021 Đ chấp hành nộp tiền phạt; Nhân thân: Ngày 22/8/2014 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội “ bắt giữ người trái pháp luật” ngày 09/12/2014 chấp hành xong án phí, ngày 03/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 13/11/2014 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 21 tháng tù về tội “ cố ý gây thương tích” ngày 13/11/2014 nộp tiền án phí, ngày 03/3/2016 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 20/12/2018 Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính phạt tiền 3.000.000đồng về hành vi “ xâm hại đến sức khỏe của người khác” ngày 16/01/2019 nộp xong tiền phạt. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Bị cáo **Ninh Văn Q**, sinh năm 1994, tại N B; nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ninh Văn Kh và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. Bị cáo **Ninh Đức Ch**, sinh năm 1997, tại N B; nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bị cáo là Đảng viên hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 16/ QĐ/UBKTHU ngày 11/6/2021 của Ủy ban kiểm tra Huyện Ủy Yên Mô; Bị cáo con ông: Ninh Quốc Ch và bà Phạm Thị B; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

11. Bị cáo **Ninh Công M**, sinh năm 1996, tại N B; nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ninh Văn Đ ( đã chết) và bà Đàm Thị C; Vợ: Bùi Thị Diệu Th, con có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 29/12/2017 Công an huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000đồng về hành vi “ Xâm hại sức khỏe của người khác” Ngày 28/5/2021 Bị cáo đã nộp tiền phạt. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

12. Bị cáo **Ninh Tiến D**, sinh năm 1994, tại NB; nơi cư trú: xóm 8B, xã Yên M, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ninh Văn Th và bà Trần Thị T; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

13. Bị cáo **Trần Văn Q**, sinh năm 1998, tại N B, nơi cư trú: Xóm 13, xã Yên L, huyện Kim S, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị Q; Vợ, Nguyễn Thị Thúy H, con có 1 con sinh năm 2020; Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo Ninh Công M:** Bà Đoàn Thị Hằng, là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Ninh Bình ( có mặt)

**Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1996, trú tại xóm 5, xã Yên L, huyện Kim S, tỉnh NB ( có mặt)

2. Anh Nguyễn Cao K, sinh năm 1994, trú tại xóm 5, xã Yên Lộc, huyện Kim S, tỉnh N B ( vắng mặt)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Phạm Thành L, sinh năm 1987, trú tại xóm Đông H, xã Yên Nh, huyện Yên M, tỉnh NB ( vắng mặt)

**Người làm chứng:** có mặt anh Lê Vũ G; vắng mặt anh Nguyễn Văn N, anh Phạm Đức P, anh Huỳnh Tuấn A, anh Ninh Quang Đ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 01/10/2020, Nguyễn Văn S, Trần Văn Q, Vũ Văn Tr, Nguyễn Cao K, Phạm Đức Ph, Lê Vũ G, Huỳnh Tuấn A, Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn N cùng trú tại xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn đi đến quán karaoke Gia Đình do anh Phạm Thành L sinh năm 1987 trú tại xóm Đông Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô làm chủ để hát karaoke. Khi đến nơi do hết phòng hát nên cả nhóm quay về. Cùng lúc này có Vũ Mạnh Ph, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D, Ninh Công H, Ninh Văn T, Ninh Văn Q, Ninh Công M Ninh Văn Đ, Ninh Quang Đ, Ninh Văn B đều trú tại xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, Phạm Cao C trú tại xã Yên Mạc đi đến cổng quán karaoke Gia Đình và gặp nhóm thanh niên xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn. Lúc này Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn Q nhận ra là bạn đi lính cùng nhau nên đứng trước cổng quán nói chuyện còn những thanh niên ở xã Yên Mỹ đi cùng Q đi vào trong sân quán hát và gặp Phạm Văn Nh,

Phạm Văn S và Phạm Quốc Tr đang ngồi uống cà phê tại sân quán karaoke. Trong khi Q và S đứng nói chuyện thì Vũ Mạnh Ph đi từ trong quán ra nghĩ là Q đang bị nhóm thanh niên Kim Sơn bắt nạt nên Ph đi đến gần chỗ Q và S đứng nói “Chúng mày ở đâu đến đây mà chúng mày chửi nhau”. Q nói với Ph “Anh ơi đây là bạn lính của em”, Ph không nói gì rồi quay lại đi vào trong quán. Lúc này Q đang ngồi trên xe mô tô ở trước cổng quán đợi S, nghĩ Q nhìn đều mình nên Ph nói với Q “Thằng kia mày thích cái gì” rồi dùng tay phải tát Q một cái vào mặt. Thấy Q bị đánh, S chạy lại nói với Ph “Sao mày đánh bạn tao ” rồi dùng hai tay đẩy Ph về phía sau làm Ph ngã xuống đường. Ph hô lên “Bọn này nó đánh tao” rồi đứng dậy dùng chân đạp lại vào đùi S. Thấy S bị đánh Q chạy đến dùng tay nắm 01 phát vào lưng Ph. Khi này nhóm thanh niên Yên Mô gồm Ch, D, H, Q, Nh, Đ, T, từ trong sân quán chạy ra trước cổng quán hát, Ph dùng chân đá S, Ch, Q, D dùng tay nắm S, Đ dùng tay nắm và túm áo kéo S về phía sau làm S ngã, xuống đường. Lúc này T chạy vào phía trong cổng quán lấy 01 chai bia thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn để ở kết bia trong sân quán karaoke cầm trên tay rồi chạy ra cùng nhóm thanh niên Yên Mô lừa đuổi nhóm thanh niên Kim Sơn, thấy vậy nhóm bạn đi cùng S bỏ chạy về hướng đi xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn. Chạy được khoảng 70m thì Tr và G mỗi người nhặt được ½ viên gạch đỏ ở lề đường, G sau khi nhặt nửa viên gạch không ném mà bỏ xuống lề đường còn Tr cầm nửa viên gạch chạy ngược lại ném về phía nhóm thanh niên Yên Mô đang lừa đuổi theo nhưng không trúng ai. Sau đó cả S, Tr và nhóm thanh niên Kim Sơn bỏ chạy còn K vẫn bị đánh. S bỏ chạy được khoảng 10m nhìn quay lại thì thấy K vẫn đang bị nhóm thanh niên Yên Mô đánh thì bẻ một cành cây sấu ở ven đường dài khoảng 40cm, đường kính 01cm tuốt hết lá cây tươi rồi khua cành cây về nhóm người đang đánh K nhưng không trúng ai thì bị Ph, Ch, D, Q, M dùng tay chân đánh S. Nh thấy vậy chạy vào trong sân quán karaoke lấy ở góc vườn 01 chiếc cuốc có cán bằng tre dài 1,07m, cầm chiếc cuốc chạy ra ngoài đường trước cổng quán hát, thấy S đang đánh ngồi xổm trên đường cách cổng quán hát khoảng 2m, Nh cầm cuốc đứng chệch chéo phía sau cách S khoảng 1m thì giơ phần thủ cuốc xuống để đánh vào người S cùng lúc này do bị đánh nên S xoay người lại để bỏ chạy làm phần thủ cuốc của Nh phang trúng vào vùng trán chảy máu, thấy vậy Nh cầm cuốc để vào trong sân quán không tham gia đánh nữa. Cùng lúc này H từ trong quán chạy ra dùng tay cầm 01 mảnh bê tông KT (30x30)cm ở trước cổng quán hát chạy lại để đánh S nhưng mảnh bê tông bị rơi xuống đường, H cúi xuống dùng hai tay bê mảnh bê tông chạy đến đứng phía sau cách S khoảng 1m rồi giơ cao mảnh bê tông ném mảnh bê tông này về phía S thì trúng vào phần cổ và gáy bên trái S làm mảnh bê tông rơi xuống đường vỡ thành nhiều mảnh nhỏ. H tiếp tục nhặt 01 mảnh bê tông có KT (7x7)cm ném về phía sau trúng vào vùng đầu S làm mảnh bê tông rơi xuống đường. Huỳnh tiếp tục nhặt dưới đường 01 mảnh bê tông khác có kích thước khoảng (5x5)cm ném trúng vào phần đầu phía bên trái Sang. Sang vùng dậy chạy về phía cầu Hà Thanh, xã Yên Nhân, còn K, Tr, Q và những người trong nhóm Kim Sơn bỏ

chạy vào trong xóm Đông Hà, xã Yên Nhân. Lúc này S1 chạy vào trong sân quán lấy 02 chai bia Sài Gòn cầm ở hai tay chạy về phía nhóm thanh niên Kim Sơn đang đứng ở đường, S1 ném chai bia cầm ở tay phải về phía những thanh niên Kim Sơn đang đứng nhưng không trúng ai làm chai bia rơi xuống đường bị vỡ. Sau đó S1 cầm chai bia còn lại chạy vào trong sân quán để vào trong két bia. Trần Văn Q thấy S đang bị nhiều người trong nhóm Yên Mô đánh, Q nhặt nửa viên gạch đỏ định ném về phía những người đang đánh S nhưng sợ trúng vào S nên vất nửa viên gạch xuống đường chạy đến kéo S bỏ chạy về hướng cầu Hà Thanh, xã Yên Nhân trốn ở một nhà dân. Còn K cùng với Tr và một số thanh niên Kim Sơn bỏ chạy về hướng đi xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn thì bị Ph đuổi theo dùng chân đá vào chân trái của K 01 cái còn Phạm Cao C chạy từ sân quán ra hai tay C cầm 02 chai bia Sài Gòn C lấy từ trong két bia để ở sân quán, C chạy khi còn cách K khoảng 1m thì nhảy lên giơ cao tay phải đang cầm chai bia đập theo chiều từ trên xuống dưới hướng về phía K thì phần cẳng tay phải của C đập trúng vào đầu K làm chai bia C đang cầm trên tay rơi xuống đường bị vỡ. Sau đó K túm áo và dùng tay đâm về phía C nhưng không trúng và bị C dùng chân đá một phát vào người. Lúc này K cùng nhóm thanh niên Kim Sơn tiếp tục bỏ chạy về hướng đi xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn. C cầm chai bia còn lại trên tay mang vào trong sân quán để lại vào két bia rồi lấy xe đi về còn Ph và những người khác quay về cổng quán đứng. Khoảng 3 phút sau thấy không ai nữa nên K và Tr đi bộ quay lại để lấy xe thì thấy nhóm Ph đang đứng ở trước cổng quán nên đứng lại. Lúc này Đ đi xe máy đến gần vị trí K và Tr đứng dùng tay giữ không cho K chạy, cùng lúc đó Ph và Q chạy đến, Ph dùng tay chân đâm đá vào vùng đầu, sườn của K còn Q dùng tay đâm 01 phát vào mặt K, bị đánh K và Tr bỏ chạy. Thấy K và Tr bỏ chạy nên Ph, Q, Đ và những người trong nhóm của Ph quay lại quán lấy xe đi về, sự việc kết thúc.

Hậu quả xảy ra làm Nguyễn Văn S1 và Nguyễn Cao K bị thương. Nguyễn Văn S1 bị các vết thương: Thái dương trái có vết thương KT(2,5 x 0,3) cm, đỉnh trái có vết thương KT(2,0x0,3)cm, giữa trán có vết thương KT (5,0x0,3)cm, chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng trán, vỡ lún xương trán các vết thương trên là do Phạm Văn Nh và Ninh Công H gây nên, anh S1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Yên Mô, bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và Bệnh viện hữu nghị Việt Đức đến ngày 12/10/2020 thì ra viện. Nguyễn Cao K bị gãy kín xương sườn số 5 bên phải, chấn động não, K tự đi khám tại phòng khám đa khoa Việt Đức ở thị trấn Phát Diệm huyện Kim Sơn sau đó điều trị tại nhà. Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu giám định pháp y, xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể của S1 và K do bị đánh ngày 01/10/2020 nhưng Nguyễn Cao K từ chối giám định. Đối với Nguyễn Văn S1 sau khi trưng cầu giám định thì tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 015/2021/ThT-GDPY ngày 11/02/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương vùng trán, thái dương, đỉnh trái; Sẹo vết mổ vùng

trán; Khuyết xương trán, đáy phập phồng; Tụ máu ngoài màng cứng không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh; dập não trán trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 52%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy cứng có cạnh trực tiếp gây nên. Tại công văn trả lời số 003/2021/TL-TTPY ngày 22/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn S1 tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 015 ngày 11/02/2021 như sau: Sẹo vết thương vùng trán 06%; Sẹo vết thương vùng thái dương trái 01%; Sẹo vết thương vùng đỉnh trái 01%; Sẹo vết mổ vùng trán 06%; Khuyết xương trán, đáy phập phồng 26%; Tụ máu ngoài màng cứng không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh 05%; Dập não trán trái 21%.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu xanh của vỏ chai bia Sài Gòn; nhiều mảnh gạch đỏ vỡ không rõ hình dạng, kích thước trên mặt đường trước cổng quán hát; 01 chiếc cuốc dài 107cm, cán cuốc bằng tre hình trụ tròn; 01 mảnh bê tông KT(28x34x6)cm không rõ hình dạng. Ngoài ra cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô còn tiến hành trích xuất 03 video tại camera được lắp đặt tại quán karaoke “Gia Đình” ghi lại hình ảnh xảy ra vụ án trên.

Đối với Trần Văn Q, ngày 05/4/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS. Quá trình điều tra, Q bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định truy nã đối với Q và ra quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi của Q. Đến ngày 10/5/2021 Q đến Công an huyện Yên Mô đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định nhập hồ sơ vụ án hình sự để điều tra xử lý Q cùng các bị can khác của vụ án.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Phạm Văn Nh, Ninh Công H ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích”, hành vi của Nh sử dụng cuốc, H sử dụng mảnh bê tông là hung khí nguy hiểm gây thương tích; Nh, H không có mâu thuẫn, vô cớ đánh gây thương tích cho anh S1 là có tính côn đồ được quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS hậu quả làm anh S1 tổn thương 52% sức khỏe vì vậy Nh và H phải chịu trách nhiệm theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Phạm Cao C, Phạm Văn S, Vũ Văn Tr, Ninh Văn T, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Công M, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng Phạm Cao C, Phạm Văn S, Vũ Văn Tr và Ninh Văn T sử dụng chai bia, gạch là hung khí nguy hiểm nên C, S, Tr, T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Hành

vi của Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Công M, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Nh và Ninh Công H phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Các bị cáo Phạm Cao C, Phạm Văn S, Ninh Văn T, Vũ Văn Tr, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Đ, Ninh Công M, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D và Trần Văn Q: phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn Nh

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với Ninh Công H.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn S và Ninh Văn T.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phạm Cao C

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Vũ Văn Tr.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Vũ Mạnh Ph .

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ninh Văn Đ .

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ninh Công M.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51( Riêng Trần Văn Q, Ninh Tiến D và Ninh Đức Ch áp dụng thêm khoản 2 điều 51. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 đối với Ninh Tiến D) Bộ luật hình sự đối với Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D và Trần văn Q.

1. Xử phạt **Phạm Văn Nh** từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

2. Xử phạt **Ninh Công H** từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Xử phạt **Phạm Cao C** từ 24 đến 26 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

4. Xử phạt **Phạm Văn S** từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

5. Xử phạt **Ninh Văn T** từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ



ngày bắt tạm giam ngày 17/3/2021.

6. Xử phạt **Vũ Văn Tr** từ 25 đến 27 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/3/2021.

7. Xử phạt **Vũ Mạnh Ph** từ 09 đến 12 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

8. Xử phạt **Ninh Văn Đ** từ 04 đến 06 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

9. Xử phạt **Ninh Công M** từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Ninh Công M.

Giao bị cáo Ninh Công M cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Ninh Công M thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Khấu trừ 5 đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ;

10. Xử phạt các bị cáo **Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D và Trần Văn Q** mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Mô với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô gồm: 01 chiếc cuốc dài 107cm đã cũ, cán cuốc bằng tre hình trụ tròn, đường kính 03cm, lưỡi cuốc bằng kim loại KT ( 11,5 x 15,5) cm lưỡi cuốc sắc, trên bề mặt lưỡi cuốc bám dính hồ đất; 01 mảng bê tông KT ( 28x34x6) cm, không rõ hình dạng; nhiều mảnh vỏ chai thủy tinh màu xanh ( vỏ chai bia) và gạch đỏ vỡ không rõ hình dạng, kích thước.

+ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo Phạm Văn Nh, Ninh Công H, Phạm Cao C, Phạm Văn S, Ninh Văn T, Vũ Văn Tr, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Đ, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D và Trần Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự. Miễn án phí HSST cho Ninh Công M.

Người bào chữa cho bị cáo Ninh Công M trình bày: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ninh Công M thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội phạm tội, bị cáo lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Về án phí áp dụng điểm d Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 01/10/2020 tại khu vực trước cổng quán karaoke Gia Đình thuộc xóm Đông Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, Phạm Văn Nh có hành vi sử dụng cuốc, Ninh Công H sử dụng mảnh bê tông gây thương tích cho Nguyễn Văn S1 làm S1 bị thương và bị tổn thương cơ thể là 52%.

Hành vi nêu trên của Nh, H không có mâu thuẫn, vô cớ đánh gây thương tích cho anh S1 là có tính côn đồ được quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS hậu quả làm anh Sang tổn thương 52% sức khỏe vì vậy Nh và H phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích.

*“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng*

*i) Có tính chất côn đồ.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.*

....

*c) gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 61% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

Đối với hành vi của Phạm Cao C, Phạm Văn S, Vũ Văn Tr, Ninh Văn T, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Công M, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng Phạm Cao C, Phạm Văn S, Vũ Văn Tr và Ninh Văn T sử dụng chai bia, gạch là hung khí nguy hiểm nên C, S, Tr, T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Công M, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Điều 318: Tội gây rối trật tự công cộng.

*1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*a).....*

*b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách.*

*.....”*

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của những người tại khu vực nơi công cộng, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại khu vực. Do vậy, việc đưa ra xét xử với bản án thật nghiêm khắc mới giúp các bị cáo nhìn nhận được lỗi lầm của mình để sửa chữa, xong khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Về vị trí vai trò trong vụ án. Trong vụ án có đồng phạm, xong là đồng phạm giản đơn không có sự phân công, bàn bạc thống nhất cụ thể, nguyên nhân xảy ra việc xô sát giữa hai nhóm thanh niên là do Vũ Mạnh Ph cho rằng Q nhìn đều mình nên đã dùng tay tát Q nên dẫn tới việc đánh lộn lẫn nhau do đó trong vụ án Ph giữ vai trò đầu của vụ án, sau đó lần lượt đến Phạm Văn Nh, Ninh Công H, Phạm Cao C, Phạm Văn S, Vũ Văn Tr và Ninh Văn T là những người dùng gạch đá cũng như chai bia để tham gia vào việc gây rối trật tự công cộng. Đối với Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Công M, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q là những người tham gia đánh nhau nhưng trong quá trình đánh nhau chỉ dùng tay chân và có hành vi la hét làm ảnh hưởng đến nơi công cộng

nên các bị cáo có vai trò cuối và phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra xác định các bị cáo Phạm Văn Nh, Ninh Công H, Phạm Cao C, Phạm Văn S, Ninh Văn T, Vũ Văn Tr, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Công M, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội do đó các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Các bị cáo Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D, Ninh Công M và Trần Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS, riêng Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Đ do nhân thân đã từng bị kết án nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này;

Ngoài ra các bị cáo Phạm Văn Nh, Phạm Văn S, Ninh Công H, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ đã bồi thường tổn hại về sức khỏe cho anh S1; bị cáo Ninh Văn T đã bồi thường thiệt hại cho anh L nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Gia đình anh S1, anh L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Phạm Văn Nh, Phạm Văn S, Ninh Công H, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Ninh Văn T ( bị cáo Đ có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương) do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Văn Q quá trình điều tra đã lên làm việc tại cơ quan điều tra sau đó bị cáo đi làm ăn xa không có địa chỉ đến ngày 10/05/2021 bị cáo biết mình bị khởi tố nên đã đến cơ quan điều tra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với Ninh Đức Ch có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến, gia đình liệt sỹ; bản thân bị cáo được Tỉnh đoàn tặng Bằng khen trong phong trào thanh thiếu nhi giai đoạn 2017 đến 2021 đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án chỉ có duy nhất bị cáo Vũ Văn Tr phạm tội khi chưa được xóa án do đó bị cáo Tr bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Nhân thân:

+ Đối với Phạm Văn Nh năm 2017 đã bị xử lý hành chính về hành vi “ mua số lô, số đề ” và hành vi “đánh nhau”;

+ Về Vũ Mạnh Ph có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau vào năm 2010, phạt tiền 350.000đồng đến nay chưa nộp tiền phạt. Ngoài ra vào năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 15 tháng Cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000đồng. Ph đã chấp hành xong. Vào các năm 2014, 2015 và 2018 đều bị xử phạt hành chính về hành vi “ Cố ý gây thương tích”

+ Đối với Ninh Văn Đ có 01 tiền sự vào năm 2013 bị xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “ cố ý gây thương tích” đến ngày 21/4/2021 mới nộp tiền phạt; Ngoài ra vào tháng 3/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 05 tháng tù về tội “ Bắt giữ người trái pháp luật” ngày 09/12/2014 chấp hành xong án phí, ngày 03/9/2014 chấp hành xong phạt tù; Ngày 13/11/2014 bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 21 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích” ngày 13/11/2014 chấp hành xong án phí, ngày 03/3/2016 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 20/12/2018 bị Công an Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính phạt 3 triệu đồng về hành vi “ Xâm phạm đến sức khỏe của người khác” ngày 16/1/2019 chấp hành xong tiền phạt.

+ Đối với Ninh Công M có 01 tiền sự vào ngày 29/12/2017 Công an huyện Yên Mô xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000đồng về hành vi “ Xâm phạm đến sức khỏe của người khác ” đến nay bị cáo đã nộp tiền phạt vào ngày 28/5/2021.

[8] Để cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình thì cần thiết phải cách ly các bị cáo: Phạm Văn Nh, Ninh Công H, Phạm Cao C, Phạm Văn S, Ninh Văn T, Vũ Văn Tr, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định chịu sự giáo dục của pháp luật, có như vậy các bị cáo mới có thời gian nhìn nhận lại bản thân để trở thành người tốt. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên cho các bị cáo: Phạm Văn Nh, Ninh Công H Phạm Văn S, Ninh Văn T được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự.

Đối với Ninh Công M có hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn bị cáo là hộ cận nghèo; Bị cáo Trần Văn Q sau khi biết mình phạm tội đến cơ quan công an đầu thú; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình. Khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt.

Đối với các bị cáo: Ninh Văn Q, Ninh Tiến D và Trần Văn Q quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Đối với Ninh Đức Ch tuổi đời còn rất trẻ chỉ vì một phút bồng bột không làm chủ được mình đã tham gia vào việc gây rối, trong vụ án bị cáo có vai trò cuối, bị cáo có nhân thân tốt là Bí thư đoàn, trong công tác bị cáo được Tỉnh đoàn tặng bằng khen vì vậy đây là những tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với Ch, Q, D và Q. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình.

[10] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc cuốc dài 107cm đã cũ; 01 mảnh bê tông KT ( 28x34x6) cm ; nhiều mảnh vỡ vỏ chai thủy tinh và gạch đỏ vỡ không rõ hình dạng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn S1 số tiền 120.000.000đồng cụ thể ( Phạm Văn Nh số tiền 35 triệu; Phạm Văn S số tiền 35 triệu; Ninh Công H số tiền 30 triệu Ninh Văn Đ số tiền 10 triệu, Ninh Tiến D số tiền 10 triệu) Đến nay anh S1 không có yêu cầu nào khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với anh Phạm Thành L là chủ quán, anh Long xác định bị thiệt hại một số chai bia để ở kết bia trong quán và ảnh hưởng đến việc kinh doanh, quá trình điều tra Ninh Văn T đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại đối với số chai bia mà các bị cáo đã làm vỡ, đến nay anh L không đề nghị các bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ninh Văn T.

Anh Nguyễn Cao K bị đánh nhưng không có thương tích gì, do đó anh K không yêu cầu phải bồi thường dân sự

[11] Các bị cáo bị kết án nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, ( áp dụng riêng Điều 12 đối với Ninh Công M), Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Riêng Ninh Công M được miễn án phí hình sự

[12] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về áp dụng điều luật.**

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn Nh và Ninh Công H.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn S, Ninh Văn T.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phạm Cao C.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Vũ Văn Tr.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Vũ Mạnh Ph .

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ninh Văn Đ .

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ninh Công M.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51( Riêng Ninh Tiến D, Trần Văn Q và Ninh Đức Ch áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Ninh Tiến D thêm điểm b khoản 1 Điều 51) Bộ luật hình sự đối với Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D, Trần Văn Q.

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, ( áp dụng riêng Điều 12 đối với Ninh Công M) Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Nh và Ninh Công H phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Các bị cáo Phạm Cao C, Phạm Văn S, Ninh Văn T, Vũ Văn Tr, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Đ, Ninh Công M, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D và Trần Văn Q: phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”

## **2. Về hình phạt:**

2.1 Xử phạt **Phạm Văn Nh** 54 (Năm mươi tư) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

2.2 Xử phạt **Ninh Công H** 42 (Bốn mươi hai ) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.3 Xử phạt **Phạm Cao C** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

2.4 Xử phạt **Phạm Văn S** 12 ( Mười hai) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

2.5 Xử phạt **Ninh Văn T** 12 ( Mười hai) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/3/2021.

2.6 Xử phạt **Vũ Văn Tr** 24 ( Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/3/2021.

2.7 Xử phạt **Vũ Mạnh Ph** 06 ( Sáu) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.8 Xử phạt **Ninh Văn Đ** 03 (ba) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.9. Xử phạt **Ninh Công M** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Ninh Công M.

Giao bị cáo Ninh Công M cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Ninh Công M thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong

việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ( thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.10 Xử phạt các bị cáo **Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D và Trần Văn Q** mỗi bị cáo 15.000.000 ( Mười lăm triệu) đồng

**3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:**

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cuốc dài 107cm đã cũ, cán cuốc bằng tre hình trụ tròn, đường kính 03cm, lưỡi cuốc bằng kim loại KT ( 11,5 x 15,5) cm lưỡi cuốc sắc, trên bề mặt lưỡi cuốc bám dính hồ đất; 01 mảnh bê tông KT ( 28x34x6) cm, không rõ hình dạng; nhiều mảnh vỏ chai thủy tinh màu xanh ( vỏ chai bia) và gạch đỏ vỡ không rõ hình dạng, kích thước.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô ).

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Buộc các bị cáo Phạm Văn Nh, Ninh Công H, Phạm Cao C, Phạm Văn S, Vũ Văn Tr, Ninh Văn T, Vũ Mạnh Ph, Ninh Văn Q, Ninh Đức Ch, Ninh Tiến D, Ninh Văn Đ, Trần Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Miễn án phí cho bị cáo Ninh Công M.

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niên yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô;
- các bị cáo; lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

đã ký

**Phan Ngọc Hà**